

Bản án số: 07/2018/HS -ST

Ngày: 12/03/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Cường và ông Nguyễn Văn Bảy

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luyện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 06/2018/TLST - HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 02 năm 2018, đối với bị cáo:

Lê Duy T, sinh năm 1991 tại khối A, phường QX, thị xã H, tỉnh Nghệ an,
Nơi cư trú: Khối A, phường QX, thị xã H, tỉnh Nghệ an; nghề nghiệp: Lao động tự do;
trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn U, sinh năm 1962 và bà Lê Thị M, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 7/12/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Ông Phan Văn M, sinh năm 1951, vắng mặt

Trú tại: Khối Quang T, phường QP, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

-Chị Dương Thị L, sinh năm 1981, vắng mặt

Trú tại: Xóm B, xã QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

-Anh Hồ Trung L, sinh năm 1989, vắng mặt

Trú tại: Khối A, phường QP, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

-Chị Ngô Thị M, sinh năm 1965, vắng mặt

Trú tại: Xóm T, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

-Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1988, vắng mặt

Trú tại: Khối L, phường QX, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Văn B, sinh năm 1992, vắng mặt

- Vũ Văn D, sinh năm 1989, vắng mặt

- Đậu Đức Đ, sinh năm 1994, vắng mặt

Điều trú tại: Khối B, phường QX, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

- Anh Vũ Văn T, sinh năm 1970, có mặt

- Anh Vũ Văn L, sinh năm 1995, vắng mặt

- Ông Lê Văn U, sinh năm 1962, có mặt

- Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1983, vắng mặt

Điều trú tại: Khối A, phường QX, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

-Anh Nguyễn Công Th, sinh năm 1992, vắng mặt

Trú tại: Khối L, phường QX, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

-Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1962, vắng mặt

Trú tại: Xóm T, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài L có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2017 đến tháng 8/2017 Lê Duy T cùng đồng bọn đã năm lần thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt tài sản của người khác trên địa bàn thị xã H và huyện QL, tỉnh Nghệ An như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ, ngày 25/7/2017, Nguyễn Văn B, rủ Vũ Văn D và Lê Duy T đi trộm cắp tài sản, D và T đồng ý. B mang theo một chiếc vạm phá khóa hình chữ “L” rồi chở T bằng xe mô tô YAMAHA Exciter 135 là xe của bà Nguyễn Thị B là mẹ đẻ của B, còn D đi xe mô tô YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 37L1- 54127 của bà Vũ Thị H. Khi đi đến khu vực ngã tư thuộc khối Quang T, phường QP, thị xã H, cả ba rẽ về đường đi khối C, phường MH đi khoảng 100m B và T thấy 01 chiếc xe mô tô Honda Wave S, biển kiểm soát 37P6-7325 của ông Phan Văn M đang dừng ở ven đường phía bên trái theo hướng từ ngã tư QP về khối C, phường MH. B dừng xe mô tô và giao xe của mình cho T điều khiển, đi bộ lại vị trí chiếc xe, còn D và T đứng cạnh giới. B dùng vạm phá khóa bẻ ổ khóa xe, nổ máy rồi điều khiển xe chạy về phường QX. D và T cũng điều khiển xe chạy theo B. Sau đó, B và T đưa xe về cất giấu tại ngõ hẻm

vào nhà B. Đến tối ngày 26/7/2017, B gọi điện thoại cho người đàn ông tên C, ở thành phố Thanh Hóa, hỏi xem có ai mua xe không. C cho B số điện thoại của người đàn ông tên H, B chỉ biết là người ở thị xã Thái Hòa. Sau đó, B và D đưa chiếc xe trộm được đi đến xã T, huyện QP bán cho H với số tiền 3.000.000đ. Trừ chi phí ăn uống, xăng xe, B, D và T chia đều mỗi người được 830.000đ tiêu xài cá nhân hết.

Chiếc xe mô tô Honda, loại xe Wave S, biển kiểm soát 37P6-7325 của ông Phan Văn M được Hội đồng định giá tài sản thị xã Hoàng Mai định giá có trị giá 10.000.000đ.

Hiện nay chưa thu hồi được xe mô tô, ông Phan Văn M yêu cầu Nguyễn Văn B, Vũ Văn D và Lê Duy T bồi thường số tiền 10.000.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 04/8/2017, Nguyễn Văn B, Vũ Văn D và Lê Duy T rủ nhau đi trộm cắp tài sản. B, D và T đi trên chiếc xe mô tô YAMAHA Exciter 135. Khi đi đến địa phận xóm B, xã QV, thị xã Hoàng Mai, cả ba thấy chiếc xe mô tô Honda Wave alpha, biển kiểm soát: 37L1-519.34 của chị Dương Thị L đang dựng bên phải Quốc lộ 48D. D và T đứng cạnh giới, B xuống xe đi bộ lại vị trí chiếc xe, dùng vạm phá khóa bẻ ổ khóa xe. Lấy được xe, B điều khiển xe chạy về khu vực cánh đồng thuộc khối E, phường QX, T điều khiển xe chở D chạy theo B. Sau đó, B tháo biển kiểm soát chiếc xe trộm cắp được vớt ở khu vực rú khe Rẽ thuộc địa phận khối E, phường QX rồi đưa xe về cất giấu tại chuồng bò nhà anh Lê Văn P. Ngày hôm sau, tại nhà T, T bán chiếc xe trộm được của chị L cho Vũ Văn T, anh T không biết được xe do trộm cắp mà có nên đã mua với giá tiền 5.000.000đ. B, D và T lấy được tiền bán xe đã sử dụng ăn uống, tiêu xài cá nhân hết 200.000đ, số tiền còn lại, B, D và T chia nhau mỗi người được 1.600.000đ.

Chiếc xe mô tô Honda, loại xe Wave alpha, biển kiểm soát 37L1-519.34 của chị Dương Thị L được Hội đồng định giá tài sản thị xã Hoàng Mai định giá có trị giá 10.000.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An thị xã Hoàng Mai đã trao trả chiếc xe cho chị Dương Thị L và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Anh Vũ Văn Tráng yêu cầu Lê Duy T phải bồi hoàn số tiền 5.000.000đ mà anh Tráng đã mua xe của T.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 09/8/2017, Nguyễn Văn B, Vũ Văn D, Đậu Đức Đ và Lê Duy T rủ nhau đi trộm cắp tài sản. B chở T bằng xe mô tô Exciter 135, còn D chở Đ bằng xe mô tô YAMAHA Sirius, biển kiểm soát 37L1 – 54127 đi đến khu vực khối A, phường QP, thị xã H thì cả 4 thấy 01 chiếc xe máy sirius, biển kiểm soát 37L1-224.64 của anh Hồ T L đang dựng trước Ki - ốt bán hàng tạp hóa của gia đình anh L, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. B xuống xe đi lại vị trí chiếc xe, D, Đ và T đứng cạnh giới. Sau đó, B vặn khóa xe, nổ máy điều khiển về khu vực cánh đồng thuộc khối 5, phường QX; D, Đ và T điều khiển xe theo sau B. B tháo biển kiểm soát xe trộm được vớt ở khu vực rú khe Rẽ và cất

giấu xe tại khu vực rừng khe Rẽ thuộc khối 5, phường QX. Ngày hôm sau B, D và Đ thống nhất để lại chiếc xe trộm được của anh L cho T sử dụng với số tiền 3.000.000đ nhưng T chưa đưa tiền.

Chiếc xe mô tô YAMAHA, loại xe Sirius, biển kiểm soát 37L1-224.64 của anh Hồ T L đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai thu giữ tại nhà ông Lê Văn U, được Hội đồng định giá tài sản thị xã Hoàng Mai định giá có trị giá 15.000.000đ và xe đã được trao trả cho anh L, anh L không yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ tư: Khoảng 16 giờ ngày 10/8/2017, Nguyễn Văn B, Vũ Văn D, Đậu Đức Đ và Lê Duy T rủ nhau đi trộm cắp tài sản. B chở T bằng xe mô tô Exciter 135, D chở Đ bằng xe mô tô YAMAHA sirius, biển kiểm soát 37L1 – 541.27 đi qua ngã tư Tân Thắng khoảng 500m, đến khu vực đồi trồng dưa, B, D, Đ và T thấy 01 chiếc xe Honda Wave alpha, biển kiểm soát 37X3-5345 của anh Nguyễn Văn Lon, xe do chị Ngô Thị M đi đang dựng ở phía bên trái đường. B xuống xe đi bộ lại vị trí xe, còn D, Đ và T cảnh giới. B định dùng vạm phá khóa bẻ ổ khóa xe thì thấy xe không có chìa khóa nhưng trong tình trạng không khóa điện. B lên xe nổ máy điều khiển xe chạy về phường QX; D, Đ và T điều khiển xe mô tô theo sau B, D và Đ cất giấu xe trộm được của anh Lon tại chuồng bò nhà anh Phúc. Sau đó, B tháo biển kiểm soát vớt ở khu vực rú khe Rẽ rồi cùng với T đi đến nhà Vũ Văn Đức bán chiếc xe trộm cắp được cho Đức với số tiền 4.000.000đ. B, D, Đ và T lấy tiền ăn tiêu, số tiền còn lại chia đều cho B, D, Đ và T mỗi người 750.000đ.

Chiếc xe mô tô Honda, loại xe Wave alpha, biển kiểm soát 37X3-5345, số khung của anh Nguyễn Văn L đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai thu giữ và được Hội đồng định giá tài sản thị xã Hoàng Mai định giá có trị giá 4.000.000đ, đã được trao trả cho anh L, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vụ thứ năm: Sau khi, Vũ Văn D và Đậu Đức Đ cất giấu xe mô tô trộm được của anh L tại chuồng bò nhà anh P, D và Đ đi về QX gặp Nguyễn Văn B và Lê Duy T. Sau đó, cả 4 đi đến tiệm thuốc tây TC, B, T, D và Đ thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại xe axelo 125R, biển kiểm soát 37L1-533.24 của anh Nguyễn Công Th, có cắm sẵn chìa khóa ở ổ khóa điện, xe do anh Nguyễn Công T đi đang dựng trước tiệm thuốc tây. Thấy không có ai, B xuống xe đi bộ lại vị trí xe để lấy trộm, còn D, Đ và T cảnh giới. B dắt xe chuẩn bị lên xe nổ máy điều khiển thì chị Nguyễn Thị T đi ra nên B để xe lại và đi ra vị trí D, Đ và T cảnh giới. Sau đó, B đưa cho D và Đ số tiền 20.000đ vào mua xilanh mục đích đánh lạc hướng chủ quán để B lấy trộm xe. B ở ngoài lợi dụng sơ hở, nổ máy điều khiển xe chạy về khu vực cánh đồng thuộc khối E, phường QX, T, D và Đ điều khiển xe mô tô theo sau B. D tháo biển kiểm soát xe trộm được của anh Thận vớt ở khu vực rú khe Rẽ. Sau đó, B gọi điện thoại cho Vũ Văn L là hàng xóm

với B nhờ gửi xe mô tô, Anh L không biết được xe do B trộm cắp mà có nên cho B gửi chiếc xe mô tô trộm cắp nêu trên.

Chiếc xe mô tô Suzuki, loại xe axelo 125R, biển kiểm soát 37L1-53324 của anh Nguyễn Công Th đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai thu giữ tại nhà Vũ Văn L và được Hội đồng định giá tài sản thị xã Hoàng Mai định giá có trị giá 21.000.000đ và được được trao trả cho anh Th, anh Th không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Sau khi trộm cắp Lê Duy T bỏ trốn đến ngày 07/12/2017 bị Công an thị xã Hoàng Mai bắt theo lệnh truy nã để điều tra xử lý.

Tại bản cáo trạng số 09/ VKS - HS, ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Lê Duy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Duy T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, điểm b, p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Lê Duy T 12 - 15 tháng tù.

Đối với Nguyễn Văn B, Vũ Văn D, Đậu Đức Đ đã được xét xử và nhận định tại bản án hình sự số 61/2017/HSST, ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được xét xử và xử lý tại bản án hình sự số 61/2017/HSST, ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Vật chứng vụ án: Truy thu bị cáo T 3.666.000đ nhưng được trừ 2.000.000đ số tiền đã bồi thường cho ông M, còn lại 1.666.000đ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài L trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, người bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, người bị hại và các tài L có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt; có đủ cơ sở kết luận có đủ cơ sở kết luận từ tháng 7 đến tháng 8/2017, Lê Duy T cùng Nguyễn Văn B, Vũ Văn D, Đậu Đức Đ, phạm tội trộm cắp tài sản của người khác; Trong đó, Lê Duy T cùng đồng bọn chiếm đoạt tài sản của 5 bị hại trong 05 vụ gồm: Xe mô tô biển kiểm soát 37P6 – 7325 của ông Phan Văn M, xe mô tô biển kiểm soát 37L1 – 519.34 của chị Dương Thị L, xe mô tô biển kiểm soát 37L1 – 224.64 của anh Hồ T L, xe mô tô biển kiểm soát 37X3- 5345 của anh Nguyễn Văn L, xe mô tô biển kiểm soát 37L1 - 533.24 của anh Nguyễn Công T có tổng giá trị 60.000.000đ, hưởng lợi bất chính số tiền 3.666.000đồng.

Đối với hành vi T có đi cùng B và D đưa xe mô tô YAMAHA sirius, biển kiểm soát 37L1 – 520.74 mà D, B trộm cắp được của anh Lê Tiến T đưa đến ngã tư xã TT, huyện QL bán cho một người đàn ông tên C. Quá trình điều tra cho thấy việc trao đổi mua bán xe mô tô trộm cắp được giữa B, D cùng với người đàn ông tên Cường, T không biết cũng như không có sự bàn bạc với người đàn ông tên Cường về việc mua bán xe mô tô, T cũng không được ăn chia số tiền bán xe. Hiện nay không xác định được người đàn ông tên Cường, nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về tội tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng coi thường kỷ cương phép nước nên đã thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

T phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, không phân công tổ chức chặt chẽ. Phạm tội trong khoảng thời gian một tháng và dùng số tiền thu lợi do phạm tội mà có vào việc tiêu xài cá nhân không dùng làm nguồn sống chính nên không cấu thành việc phạm tội có tổ chức và mang tính chất chuyên nghiệp. Trong vụ án này vai trò của bị cáo T là thứ yếu, là người cảnh giới.

Nguyễn Văn B, Vũ Văn D, Đậu Đức Đ đã được xét xử và nhận định tại bản án hình sự số 61/2017/HSST, ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Lê Duy T phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 điều 138 BLHS (nay được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015) như cáo trạng quy kết là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội gây hoang mang, lo lắng trong cuộc sống bình thường của nhân dân. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội về tội trộm cắp tài sản và giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện mới có đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; Bồi thường; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; Cứu người bị nạn; Ngoài ra, thực hiện hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội và Hướng dẫn số 04/TANDTC-PC, ngày 09/01/2018, do tội phạm xảy ra trước ngày 01/01/2018 nên căn cứ xử phạt bị cáo theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần song cần thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn phạt tiền bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã được xét xử và xử lý tại bản án hình sự số 61/2017/HSST, ngày 27/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Việc gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho ông M 2.000.000đ để trừ bớt nghĩa vụ bồi thường cho bị cáo D 2.000.000đ là tự nguyện nên chấp nhận.

Tại phiên tòa ông U không yêu cầu bị cáo T trả tiền ông đã bồi thường cho ông M nên miễn xét.

[6] Vật chứng vụ án: HĐXX xác định số tiền mà bị cáo T có được từ việc bán xe mô tô trộm cắp được là tiền thu lợi bất chính nên truy thu bị cáo T 3.666.000đ nhưng được trừ 2.000.000đ số tiền đã bồi thường cho ông M, còn lại 1.666.000đ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 138, điểm b, p, r khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Lê Duy T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy T 15 (Mười lăm) tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày 7/12/2017.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Truy thu bị cáo T 1.666.000đ.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Duy T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Hà